

TỔ CHỨC DẠY ĐỌC THƠ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THEO HƯỚNG TRẢI NGHIỆM

Trương Thanh Tòng

Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Thiện Thành - Thành phố
Trà Vinh - Tỉnh Trà Vinh
Email: ttruongjapan@gmail.com

Article History

Received: 04/3/2020

Accepted: 16/3/2020

Published: 05/5/2020

Keywords

experience, experience-based teaching, competency development, specific competency.

ABSTRACT

Experience-based teaching is one of modern competency-oriented teaching perspectives. The article researches the views and organization of teaching modern Vietnamese poetry reading in high school in the direction of experience in order to develop the specific competencies of Literature for students. From an experience perspective, we further clarify the theory of experience. Regarding the organization of teaching reading in the direction of experience, the article analyzes specific examples to clarify the orientation of developing specific competencies for students. The research results shown in the paper show the combination of basic science with theory and teaching methods, attention to the specific characteristics of learning through experience in the curriculum of Literature 2018 at high school.

1. Mở đầu

Dựa vào lí thuyết về hoạt động học tập, Hoàng Hòa Bình (2015) cho rằng, “qua hoạt động, bằng hoạt động, học sinh (HS) hình thành, phát triển năng lực (PTNL), bộc lộ được tiềm năng của bản thân; tự tin, có niềm hạnh phúc bởi thành công và tiếp tục phát triển”, vậy nên “việc tổ chức học tập và trực tiếp trải nghiệm sáng tạo cho HS để quá trình học thực sự diễn ra là vô cùng cần thiết” (Dương Thị Hồng Hiếu, 2014). Tổ chức dạy đọc thơ Việt Nam hiện đại theo hướng trải nghiệm là một trong những hình thức dạy học tích cực, nhằm hướng HS đến sự kết hợp giữa đọc trải nghiệm, đọc ngoại khóa và định hướng PTNL, phẩm chất (PC) cho HS trung học phổ thông (THPT).

Theo lí thuyết tiếp nhận văn học, “người ta nhận thấy quá trình tiếp nhận văn bản chủ yếu thông qua hoạt động đọc [...] Trong đó, vai trò chủ động của chủ thể tiếp nhận văn bản được đề cao” (Dương Thị Hồng Hiếu, 2007). Tuy nhiên, trong quá trình vận dụng đọc trải nghiệm với tư cách là một quan điểm dạy học ở trường THPT, nhiều giáo viên (GV) còn chưa ý thức rõ về tinh thần trải nghiệm nên trong giờ dạy còn nhiều lúng túng, rập khuôn, chưa thể hiện đúng tinh thần “trải nghiệm”. Vì vậy, việc tổ chức đọc thơ Việt Nam hiện đại theo hướng trải nghiệm cho HS THPT đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) môn Ngữ văn 2018 là rất cần thiết.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Quan niệm về “trải nghiệm”

Theo Từ điển tiếng Việt: “trải nghiệm là trải qua, kinh qua” (Hoàng Phê, 2008, tr 1284). Như vậy, “trải nghiệm” có nghĩa là chủ thể trực tiếp tham gia vào các hoạt động, gắn với thực tiễn, và thông qua thực tiễn, thử nghiệm tự đúc rút cho mình những kinh nghiệm nhất định (Kolb, 2015). Nhiều nhà tư tưởng, tâm lí, giáo dục trên thế giới quan niệm trải nghiệm như một lí thuyết trong học tập như William James, John Dewey, Kurt Lewin, Jean Piaget, Carl Rogers, Lev Vygotsky, Carl Jung, Paulo Freire, David Kolb, Colin Beard, John P. Wilson, Michael Reynolds, Russ Vince và nhiều học giả khác (Kolb, 2015). Theo Katrin và Urve (2012), “môi trường học tập diễn ra bên ngoài lớp học khơi gợi hứng thú học tập cho HS”.

Nguyễn Thị Hồng Nam, Trịnh Nguyễn Hương và Trần Minh Hoàng (2019) cho rằng: “Học thông qua trải nghiệm là cách học mà người học tham gia trải nghiệm thực tế có mục đích và suy ngẫm, chiêm nghiệm về những gì đã trải nghiệm để từ đó tăng kiến thức, phát triển các kĩ năng; là tiến trình mà người học xây dựng kiến thức và ý nghĩa của kiến thức từ trải nghiệm” và “trải nghiệm là hoạt động gắn với thực tiễn, thông qua thực tiễn để hình thành nên những khối kiến thức mới, những cảm xúc mới và những kĩ năng mới” (Nguyễn Thị Quỳnh Trang, 2018). Các tác giả Dương Giáng Thiên Hương và Nguyễn Thị Quỳnh Trang nhìn nhận HĐTN dưới các góc độ khác nhau: hoạt động trải nghiệm (HĐTN) là một hình thức tổ chức hoạt động dạy học; HĐTN là một nội dung giáo dục; HĐTN là một hoạt động; HĐTN tương đương một môn học xuyên suốt trong chương trình (CT). Trong bài viết này, người viết xem trải nghiệm như là một hoạt động, một hình thức tổ chức dạy học.

Theo Joplin (1995), hoạt động đọc sách vẫn là trải nghiệm nếu HS phản hồi những thông tin từ quyển sách thông qua các nhiệm vụ cụ thể: chọn quyển sách đọc phù hợp với chủ đề, giải thích lí do lựa chọn quyển sách đó, chọn nội dung để giải quyết một vấn đề được đề cập trong quyển sách,... Đồng tình với quan điểm của Joplin, tác giả Dương Giáng Thiên Hương cho rằng, “*không nhất thiết phải là hoạt động quy mô lớn, ở ngoài trời,... mới được gọi là trải nghiệm. Khi HS trực tiếp tham gia vào các hoạt động trên lớp học, được tương tác với con người, sự vật, được làm những cái mới mẻ mà trước đó chưa từng làm, chưa từng nói, qua đó lấy được kinh nghiệm cho bản thân cũng là trải nghiệm. Thêm vào đó, không phải khi HS hoạt động chân tay, chạy nhảy,... mới gọi là trải nghiệm*” (Dương Giáng Thiên Hương, 2017).

2.2. **Dạy đọc trong nhà trường phổ thông theo hướng trải nghiệm**

“*Tiến trình đọc, trải nghiệm về văn bản là một tiến trình mở*” (Nguyễn Thị Hồng Nam và Dương Thị Hồng Hiếu, 2017). Vì thế, nếu hoạt động dạy đọc trong lớp học của GV mang tính nghệ thuật cao thì tính tương tác, giao tiếp, đối thoại của hoạt động đọc sẽ rất thú vị. Tuy nhiên, trong dạy học Ngữ văn ở trường THPT hiện nay, phần lớn GV chỉ dừng lại ở việc “*đọc cơ học*” - đọc văn bản thành tiếng, “*đọc đúng, tròn vành, rõ chữ; đọc diễn cảm, đọc nghệ thuật*”, chưa phải là “*sự tương tác giữa văn bản và người đọc, người đọc với người đọc*” và việc đọc sẽ dừng lại khi kết thúc câu từ của văn bản, chưa phải là “*quá trình tiếp diễn; giải mã và kiến tạo nghĩa cho văn bản,...*” (Nguyễn Thị Hồng Nam và Dương Thị Hồng Hiếu, 2017); hoặc nếu có, chủ yếu là “*thầy cô giáo vẫn luôn làm người thưởng thức văn chương hộ cho HS rồi giảng lại cho các em nghe và chép*” (Dương Thị Hồng Hiếu, 2007), chưa thực sự hướng HS đến những hoạt động tiếp nhận, chiếm lĩnh thế giới nghệ thuật của tác phẩm.

Mục tiêu của dạy đọc theo hướng trải nghiệm là kích thích sự tìm tòi, khám phá tri thức của HS thông qua trải nghiệm thực tế của người học. Điều này làm cho việc học trở nên hứng thú hơn với HS và giúp cho việc điều chỉnh nhận thức của các HS diễn ra liên tục, gắn kết với cuộc sống, từ đó góp phần hình thành và PTNL đặc thù (năng lực (NL) văn học - một biểu hiện cụ thể của NL thẩm mỹ, NL ngôn ngữ) cho HS. Dạy đọc theo hướng trải nghiệm giúp HS: tham gia tích cực vào việc: đặt câu hỏi, tìm tòi, trải nghiệm, giải quyết vấn đề, tự chịu trách nhiệm. Kết quả của trải nghiệm không quan trọng bằng quá trình thực hiện và những điều học được từ trải nghiệm đó, tạo cơ sở nền tảng cho việc học và trải nghiệm của cá nhân đó trong tương lai; sử dụng tổng hợp các giác quan, tăng khả năng lưu giữ những điều đã học được lâu hơn; có thể tối đa hóa khả năng sáng tạo, tính năng động và thích ứng của người học; PTNL, PC cá nhân và tăng cường sự tự tin; việc học cũng trở nên thú vị hơn với HS và việc dạy trở nên thú vị hơn với GV; rèn luyện về tính kỉ luật. HS cũng có thể học các kĩ năng sống mà được sử dụng lặp đi lặp lại qua các bài tập, hoạt động, từ đó tăng cường khả năng ứng dụng các kĩ năng đó vào thực tế. Hơn nữa, hình thức dạy đọc theo hướng trải nghiệm còn luyện cho HS cả về kiến thức và kĩ năng học tập, tìm tòi, phân tích và áp dụng thực tiễn. Nhờ vậy, HS sẽ có được một kho tàng kiến thức vững chắc, trang bị cho bản thân kĩ năng xã hội một cách toàn diện.

2.3. **Phân tích yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông kết hợp với đặc điểm dạy đọc**

Katrin & Urve (2012) cho rằng “*có thể hỗ trợ việc học văn thông qua trải nghiệm thực tế và những hoạt động ngoại khóa bên ngoài lớp học. Môi trường học tập đặc biệt này có thể là bảo tàng, nhà hát kịch cũng như việc phát triển khả năng sáng tạo, kĩ năng diễn ngâm và hùng biện trong bối cảnh tiếp nhận tác phẩm văn chương*”. Điểm khác biệt nhất so với các CT trước đây, CT HDTN 2018 được xây dựng xuất phát từ các PC và NL cần có của người học để lựa chọn nội dung dạy học. GV cần phải tạo ra môi trường học tập trải nghiệm thoải mái, không tạo áp lực cho HS, khuyến khích, trợ giúp HS trong quá trình trải nghiệm cũng như trong suốt tiến trình đọc. GV cần phải linh động kết hợp với việc tổ chức hoạt động đọc trải nghiệm trong và ngoài nhà trường với việc rèn giữa kĩ năng đọc cho HS, từ đó định hướng PTNL và PC của người học.

Căn cứ vào CT Ngữ văn 2018, GV có thể tổ chức dạy đọc theo hướng trải nghiệm bởi vì:

(a) CT được xây dựng theo hướng mở và không quy định chi tiết về nội dung dạy học và các văn bản cụ thể, mà chỉ quy định những yêu cầu cần đạt về đọc, viết, nói và nghe cho mỗi lớp; quy định một số kiến thức cơ bản, cốt lõi về văn học, tiếng Việt và một số văn bản quan trọng của văn học dân tộc là nội dung thống nhất bắt buộc đối với HS toàn quốc.

(b) Về phương pháp giáo dục, do yêu cầu PTNL và PC nên CT nhấn mạnh việc chú ý hình thành cho HS cách học, tự học, từ phương pháp tiếp cận, phương pháp đọc hiểu đến cách thức tạo lập văn bản và nghe - nói; thực hành, luyện tập và vận dụng nhiều kiểu loại văn bản khác nhau để sau khi rời nhà trường, các em có thể tiếp tục học suốt đời và có khả năng giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

(c) Về đánh giá kết quả giáo dục, CT hướng dẫn GV và cơ sở giáo dục kết hợp đánh giá định tính và định lượng, đánh giá thông qua các bài kiểm tra (đọc, viết, nói, trình bày), bài tập nghiên cứu với nhiều hình thức và mức độ khác nhau, dựa trên yêu cầu cần đạt về NL đối với mỗi cấp lớp. Các đề thi, kiểm tra, căn cứ vào yêu cầu cần đạt đối với HS mỗi lớp học, cấp học, đặc biệt chú trọng yêu cầu vận dụng, thực hành với tình huống và ngữ liệu mới.

Để tổ chức dạy đọc theo CT Ngữ văn 2018 một cách hiệu quả, nhà trường cần có:

(a) Thiết bị dạy học tối thiểu là tủ sách tham khảo có đủ các kiểu loại văn bản lớn là văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin;

(b) Các loại văn bản đa phương thức (chữ, chữ kết hợp tranh ảnh,...), nối mạng Internet, máy tính, màn hình và đầu chiếu;

(c) Trang bị thêm một số phần mềm dạy học tiếng Việt; các CD, video clip; một số bộ phim hoạt hình, phim truyện được chuyển thể từ các tác phẩm văn học; băng, đĩa CD; sách giáo khoa và tài liệu giáo dục văn học dạng điện tử.

2.4. Tổ chức dạy đọc thơ Việt Nam hiện đại theo hướng trải nghiệm

2.4.1. Xây dựng kế hoạch dạy đọc theo hướng trải nghiệm

Với CT Ngữ văn 2018, kế hoạch dạy đọc theo hướng trải nghiệm có thể được xây dựng ngay từ đầu năm học và được triển khai thực hiện ở một thời điểm thích hợp trong học kì 1 hoặc học kì 2 của năm học. Kế hoạch tổ chức dạy đọc theo hướng trải nghiệm định hướng cho việc PTNL, PC HS cần phải cụ thể hóa các khía cạnh sau: Mục đích, ý nghĩa, thành phần tham gia hình thức tổ chức, thời gian, địa điểm, phân công tổ chức thực hiện; CT trải nghiệm; kinh phí hoạt động. Trong đó, GV cần dành thời gian nhiều cho phần xác định mục đích, ý nghĩa và nội dung, hình thức trải nghiệm trong sự kết nối chặt chẽ giữa HĐTN thực tế và tiến trình đọc của HS.

GV cần đặc biệt chú ý xác định rõ mục đích, ý nghĩa và nội dung, CT trải nghiệm thực tế cho HS: Thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm học theo định hướng PTNL và PC HS qua HĐTN thông qua việc tổ chức dạy đọc theo hướng trải nghiệm; giúp HS cảm nhận sâu sắc hơn về HĐTN trong môn Ngữ văn; tạo ra một sân chơi bổ ích, giáo dục nhân cách và để tạo hứng thú học tập cho HS, nhất là PTNL và PC cho HS trên nền trải nghiệm thực tế; góp phần bồi đắp thêm tinh thần tự hào dân tộc và tình yêu mến con người Việt Nam nói riêng và nhân loại nói chung; phát hiện ra những tài năng văn hoá, văn nghệ trong HS để bổ sung thêm lực lượng cho nhà trường, đồng thời tăng cường sự phối hợp giữa Tổ Ngữ văn với các Tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể khác trong nhà trường trong việc giáo dục HS một cách toàn diện, hiệu quả thiết thực (Trương Thanh Tông, 2020),...

2.4.2. Tổ chức dạy đọc thơ Việt Nam hiện đại theo hướng trải nghiệm

2.4.2.1. Dạy đọc dựa trên phản hồi của học sinh thông qua đọc ngoại khóa

- Tổ chức cho HS tham gia HĐTN tại một địa điểm cụ thể.

- Lựa chọn tác phẩm khơi gợi hứng thú đọc cho HS.

- Tổ chức cho HS trải nghiệm đọc thực tế tại địa điểm diễn ra HĐTN: Đọc cá nhân, đọc cặp đôi, đọc theo nhóm hướng vào những khía cạnh sau: *HS ghi lại bất kì suy nghĩ và câu hỏi nào trong quá trình đọc; Văn bản này có ý nghĩa gì với em? Em có câu hỏi gì về văn bản này? HS thảo luận về những ý tưởng và câu hỏi của HS, khám phá những cách lí giải khác nhau về văn bản, đào sâu các ý tưởng của HS bằng cách khuyến khích HS phản hồi, chia sẻ, tranh luận với ý kiến của các bạn.*

- GV tóm lại các ý tưởng đã được thảo luận và đề nghị những vấn đề mà HS có thể thảo luận tiếp.

Chẳng hạn, kết hợp với HĐTN ngoài lớp học, GV có thể tổ chức hoạt động đọc văn bản *Tiếng hát con tàu* (Chế Lan Viên) dựa trên phản hồi của HS. GV tổ chức cho HS đọc tác phẩm và chia lớp thành 4 nhóm:

Nhóm 1: *Ghi lại những cảm nhận của mình về thiên nhiên, con người Tây Bắc; Những kỉ niệm nào được gọi lại trong bài thơ? Kỉ niệm nào để lại ấn tượng sâu sắc nhất với em?*

Nhóm 2: *Vùng đất Tây Bắc trong cảm nhận của em; Thử nêu ra một lí do thuyết phục nhất vì sao nhân vật trữ tình trong bài thơ có khát vọng lên Tây Bắc? Vì sao em cho đó là lí do quan trọng nhất?*

Nhóm 3: *Bài thơ này có ý nghĩa như thế nào đối với em? Từ thông điệp của bài thơ, em có suy nghĩ như thế nào về ý kiến được đặt ra từ ý kiến của Ghec-xen: “Cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ngoài ngưỡng cửa nhà mình là một cuộc sống nghèo nàn, dù nó có đầy đủ tiện nghi đến đâu đi nữa”.*

Nhóm 4: *Nếu là hướng dẫn viên du lịch bản địa, em sẽ cung cấp những thông tin gì để thu hút du khách đến Tây Bắc? Đối sánh với mảnh đất nơi mình được sinh ra và lớn lên, Tây Bắc có vị trí như thế nào trong trái tim em?*

GV cho các nhóm thảo luận, trao đổi viết ra (giấy A0, laptop, projector) và tổ chức cho HS chia sẻ, tranh luận bằng hình thức thuyết trình, đóng vai, từ đó PTNL đọc của HS. Bên cạnh đó, việc chia sẻ những tình cảm, rung động từ tâm hồn mình, HS còn được nuôi dưỡng những PC như yêu nước (tích cực chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc), nhân ái (quan tâm đến đồng bào dân tộc Tây Bắc), trách nhiệm (có trách nhiệm trong việc tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ rừng, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững). GV chủ động lựa chọn những văn bản phù hợp với tâm lí; mang lại một “môi trường mở”, tạo tâm lí thoải mái, hứng thú cho hoạt động đọc, trao đổi, chia sẻ và tranh luận của HS. Đây là “hình thức học tập ngoài lớp và mang tính tự

giác cao, vì vậy mà trong quá trình tổ chức và hướng dẫn của GV, phát huy tính tích cực của HS phải được xem như một nguyên tắc có ý nghĩa đặc biệt.” (Trần Thanh Bình, 2007); tạo điều kiện cho GV tiếp tục nuôi dưỡng những phản hồi.

2.4.2.2. Tổ chức hội thảo đọc

Hội thảo đọc sẽ tạo được không gian “lớp học mở” với bầu không khí trải nghiệm, tạo hứng thú cho hoạt động đọc diễn ra hiệu quả; hình thành kỹ năng đọc cho HS để HS có thể sử dụng khi học các môn học khác và sử dụng trong tương lai; GV được giải phóng khỏi công việc “biên đạo” tiến trình bài giảng của mình để có thể tự do quan sát, lắng nghe, đánh giá và dạy HS ở đúng vùng phát triển gần của các em; tăng cường các hoạt động hợp tác, chia sẻ giữa HS với HS; giữa HS với GV.

- GV hoặc HS thiết kế “Gian hàng tư liệu về thơ Việt Nam hiện đại”: *Quê hương* (Giang Nam); *Tạm biệt Huế* (Thu Bồn); *Tặng phẩm của dòng sông* (Inrasara); *Tình ca ban mai* (Chế Lan Viên). Cùng với những tác phẩm này, GV cung cấp thêm tư liệu về cuộc đời, sự nghiệp và phong cách nghệ thuật của tác giả cũng như những bài giới thiệu, phê bình có liên quan trực tiếp đến tác phẩm.

- GV tiến hành tổ chức cho HS đọc tác phẩm: + GV tiến hành “đọc và phân tích mẫu” tác phẩm *Tiếng hát con tàu* (Chế Lan Viên) và cung cấp kỹ năng/ chiến thuật đọc một bài thơ hiện đại Việt Nam; + HS bắt đầu đọc độc lập tác phẩm mình đã chọn, suy nghĩ về nó, viết về nó tự đặt câu hỏi về nó, sử dụng những kỹ năng/ chiến thuật đọc từ phần “đọc và phân tích mẫu” của GV; + Trong khi HS đọc, GV tham gia trao đổi với một cá nhân HS nào đó/ tập thể lớp hoặc có thể tạm dừng việc đọc của HS/ tập thể lớp lại và xen vào đó một bài dạy ngắn để tạo hứng thú đọc cho HS.

- GV tổ chức cho HS trao đổi, thảo luận, so sánh những ghi chép của mình với bạn cùng đọc, nêu hoặc trả lời các câu hỏi, lắng nghe quan điểm của các HS khác về tác phẩm đã đọc và học cách nhìn tác phẩm từ quan điểm của người khác/ nhóm khác.

3. Kết luận

Dạy đọc thơ Việt Nam hiện đại cho HS THPT theo hướng trải nghiệm là một cách thức tổ chức dạy học phù hợp với mục tiêu của CT Ngữ văn 2018. Việc tổ chức dạy đọc dựa trên phản hồi theo hướng trải nghiệm và hội thảo đọc sách trong dạy đọc thơ Việt Nam hiện đại theo hướng trải nghiệm sẽ nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn trong nhà trường.

Tài liệu tham khảo

- Dương Giáng Thiên Hương (2017). *Hoạt động trải nghiệm sáng tạo - Lí thuyết và vận dụng trong dạy học tiểu học*. Journal of Science of HNUE, 62(1A), 98-108. DOI:10.18173/2354-1075.2017-0035.
- Dương Thị Hồng Hiếu (2007). *Về việc dùng câu hỏi trong dạy - học đọc hiểu văn bản ở nhà trường phổ thông*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 11, tr 158-164.
- Dương Thị Hồng Hiếu (2014). *Bản chất của hoạt động đọc văn và việc dạy đọc văn bản văn học trong nhà trường*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 56, tr 48-56.
- Hoàng Hòa Bình (2015). *Năng lực và đánh giá năng lực*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 71 (6), tr 21-32.
- Hoàng Phê (chủ biên, 2008). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- Joplin, L. (1995). *On defined experiential education*. In Warren Karen (Eds.). *Theory of experiential education* (pp. 1-469). Association Experiential Education.
- Katrin, K, R., & Urve, L. (2012). *Teaching Literature In and Outside of the Classroom*. Social and Behavioral Sciences, 45, 216-226.
- Kolb, A, D. (2015). *Experiential learning, Experience as the Source of Learning and Development*. Pearson Education, Inc, Second Edition.
- Nguyễn Thị Hồng Nam - Dương Thị Hồng Hiếu (2017). *Giáo trình Phương pháp dạy đọc văn bản*. NXB Đại học Cần Thơ.
- Nguyễn Thị Hồng Nam (chủ biên) - Trịnh Thị Hương - Trần Minh Hoàng (2019). *Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 10 môn Ngữ văn*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Thị Quỳnh Trang (2018). *Phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh trung học cơ sở qua tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Ngữ văn*. Tạp chí Giáo dục, số 437, tr 28-32; 22.
- Nguyễn Trọng Hoàn (2016). *Hoạt động học tập môn Ngữ văn trong dạy học định hướng năng lực*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 7(85), tr 74-82.
- Trần Thanh Bình (2007). *Tổ chức và hướng dẫn học sinh đọc ngoại khóa văn học*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 11, tr 144-157.
- Trương Thanh Tòng (2020). *Phát triển năng lực văn học cho học sinh trung học phổ thông qua dự án học tập trong dạy học truyện ngắn “Chí Phèo”*. Tạp chí Giáo dục, số 469, tr 35-38.